

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh An Giang

I. ĐÁNH GIÁ VÀ NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Thiên tai diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường, là một trong những thách thức lớn đối với phát triển bền vững của đất nước.

Trong những năm qua, dưới tác động của biến đổi khí hậu đã gây ra nhiều tác động tiêu cực, đặc biệt là việc ngập lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất bờ sông, bờ kênh, đông lốc, sét,... gây thiệt hại rất lớn về tài sản, cơ sở hạ tầng, làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt và đời sống của nhân dân, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của tỉnh. Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và những nỗ lực của các ngành, các cấp, nên năng lực phòng chống thiên tai ở địa phương đã từng bước được nâng lên; công tác dự báo, cảnh báo về thiên tai được thực hiện bước đầu; hệ thống cơ sở hạ tầng và công trình phòng chống thiên tai tiếp tục được đầu tư nâng cấp; việc ứng dụng công nghệ mới trong ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai từng bước được triển khai áp dụng. Qua đó, đã góp phần ổn định cuộc sống, nâng cao nhận thức, cải thiện khả năng chống chịu và ứng phó của chính quyền và nhân dân.

Tuy nhiên, công tác phòng chống thiên tai vẫn còn nhiều hạn chế: chính quyền, người dân ở một số nơi còn chủ quan, chưa quan tâm đúng mức, thiếu chủ động trong công tác ứng phó; công tác dự báo, cảnh báo chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và diễn biến của thiên tai; cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ và có khả năng chống chịu thấp với thiên tai; lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai thiếu cả về số lượng và chất lượng, phần lớn là kiêm nhiệm, tính chuyên nghiệp chưa cao, năng lực ứng phó còn nhiều hạn chế; thiếu nguồn lực cho phòng chống thiên tai.

Biến đổi khí hậu, nước biển dâng tác động nhanh và mạnh hơn so với dự báo. Bên cạnh đó, những hoạt động khai thác tài nguyên ở thượng nguồn sông Mê Kông sẽ làm gia tăng rủi ro thiên tai (hạn hán, xâm nhập mặn, lũ lụt,...) ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, gây thiệt hại lớn về kinh tế, xã hội. Ngoài ra, khí hậu, thời tiết, mưa bão, lũ lụt, đông lốc, sét sẽ diễn biến bất thường hơn, cực đoan hơn; tình hình sạt lở bờ sông, kênh, rạch xảy ra thường xuyên hơn với cường độ mạnh hơn,...gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của Nhà nước và

nhân dân. Vì vậy, để chủ động ứng phó trong thời gian tới cần phải có định hướng, kế hoạch, triển khai đồng bộ các giải pháp, huy động các nguồn lực và sự tham gia của toàn xã hội để phòng, chống, ứng phó có hiệu quả với thiên tai.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;
- Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;
- Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai;
- Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng tránh lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.

III. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU:

1. Quan điểm:

- Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương và của toàn dân, toàn xã hội.
- Phòng, chống thiên tai thực hiện theo hướng quản lý rủi ro tổng hợp theo lưu vực, liên vùng, liên ngành; xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư xây dựng công trình phải đánh giá đầy đủ các tác động làm gia tăng rủi ro thiên tai.
- Phòng, chống thiên tai phải lấy phòng ngừa là chính, thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” gắn với xây dựng cộng đồng an toàn, nông thôn mới.
- Kết hợp giải pháp công trình và phi công trình theo hướng đa mục tiêu; khôi phục, xây dựng sau thiên tai đảm bảo tính bền vững và yêu cầu xây dựng lại tốt hơn; tăng cường ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ kết hợp với kế thừa những kinh nghiệm truyền thống.
- Khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực phòng, chống thiên tai.
- Bảo đảm thực thi các cam kết quốc tế về phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai mà nước ta tham gia.

2. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

Nâng cao năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm tổn thất về người và tài sản của nhân dân và nhà nước; tạo điều kiện phát triển bền vững, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và từng bước xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Giảm 30% thiệt hại về người đối với các loại hình thiên tai (lũ, sạt lở đất, sét) có cường độ, quy mô tương đương đã xảy ra trong giai đoạn 2015-2020.

- 100% chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trên địa bàn được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai.

- 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai, đặc biệt là với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn.

- 100% số hộ dân thuộc khu vực đông dân cư thường xuyên xảy ra thiên tai có nơi ở đảm bảo an toàn.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo của ngành khí tượng thủy văn phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai, nhất là đê điều, hồ đập, công trình bảo vệ bờ sông đảm bảo an toàn với tần suất thiết kế và thích ứng với các tác động mới của thiên tai.

- Chủ động dự báo, cảnh báo các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn, đặc biệt là những khu vực dân cư tập trung, khu vực trọng điểm về kinh tế - xã hội, khu vực đầu nguồn vùng lũ và khu vực miền núi.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHUNG:

1. Thể chế, chính sách:

Rà soát, kiến nghị, góp ý điều chỉnh bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng điều kiện thực tiễn ở địa phương có liên quan đến phòng chống thiên tai; Ban hành hoặc kiến nghị ban hành các chính sách thúc đẩy xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phòng, chống thiên tai, như: xây dựng cụm tuyến dân cư di dân sạt lở, công trình phòng chống thiên tai, ...

2. Tổ chức, bộ máy:

- Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Ban Chỉ huy PCTT & TKCN) các cấp, nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ huy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Rà soát, sắp xếp kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước làm công tác phòng chống thiên tai từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo tinh gọn, hiệu quả đáp ứng yêu cầu làm nhiệm vụ phòng chống thiên tai tại địa phương, với nguyên tắc không tăng thêm đầu mối và biên chế.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai từ cấp tỉnh đến cơ sở từng bước chuyên nghiệp.

3. Cơ sở hạ tầng:

- Kịp thời gia cố, sửa chữa, nâng cấp, khắc phục công trình phòng chống thiên tai, đê điều, hồ chứa, cống, đập, trạm bơm; đầu tư xây dựng, nâng cao khả năng chống chịu và ứng phó với các tình huống thiên tai, hệ thống đê bao, hồ chứa, cống đập, trạm bơm; nâng cao khả năng tiêu thoát nước đô thị, tiêu thoát lũ núi, triển khai có hiệu quả dự án thoát nước đô thị thành phố Long Xuyên, dự án thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh,...

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp đảm bảo tiếp nhận và xử lý thông tin từ cấp trên, các cơ quan dự báo, cảnh báo và các địa phương để kịp thời hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Từng bước đầu tư hiện đại hóa, tự động hóa hệ thống quan trắc, cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo sớm về thiên tai; Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dự báo, cảnh báo sớm ở các khu vực tập trung dân cư, công trình quan trọng, khu vực vùng núi, vùng lũ đầu nguồn, vùng có khả năng ảnh hưởng xâm nhập mặn.

4. Thông tin, truyền thông và đào tạo:

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo công tác thông tin, truyền thông, thông tin dự báo, cảnh báo, chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai của chính quyền đến người dân, đặc biệt là ở cấp xã, đến tận vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai; kỹ thuật ứng phó với một số loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn đến mọi người dân.

- Tiếp tục phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai trong nhà trường, ở các cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông. Tập huấn, diễn tập, đào tạo nâng cao năng lực, nhận thức, hướng dẫn kỹ năng ứng phó với các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn.

5. Nguồn lực tài chính thực hiện:

- Tranh thủ, huy động mọi nguồn lực từ ngân sách Trung ương, tỉnh, huyện và cộng đồng cho công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các công trình phòng chống thiên tai, các hoạt động hỗ trợ khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Sử dụng, quản lý có hiệu quả nguồn lực đầu tư, trang thiết bị, cơ sở vật chất, công trình phòng chống thiên tai đã được đầu tư.

- Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện: vốn tài trợ, vốn viện trợ,...

6. Khoa học công nghệ:

- Nâng cấp, ứng dụng công nghệ mới trong công tác quan trắc, theo dõi, giám sát, dự báo và công tác chỉ đạo điều hành, ứng phó với thiên tai.

- Tiếp tục nhân rộng ứng dụng và thí điểm ứng dụng các công nghệ mới trong công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

7. Hợp tác quốc tế:

- Tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ thông tin về công tác dự báo, cảnh báo thiên tai; Phối hợp trong tổ chức các hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai với nước bạn Campuchia.

- Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm kêu gọi sự đóng góp, tài trợ, hỗ trợ trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai.

8. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 120/NQ-CP ngày 17/11/2017:

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch sử dụng đất, bố trí lại dân cư trong đó kiểm soát và hạn chế việc xây dựng các điểm dân cư tập trung tại các vùng sát bờ sông, kênh, rạch có nguy cơ sạt lở cao nhằm tránh rủi ro; dành không gian thoát lũ để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của người dân.

- Rà soát lại các quy hoạch của ngành, địa phương đã có. Quy hoạch mới cần chuyển từ “sống chung với lũ” sang “chủ động sống chung với lũ, ngập” trên cơ sở quy hoạch tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên nước, chủ động bảo đảm nguồn nước ngọt cho sinh hoạt của người dân và vùng có khả năng ảnh hưởng.

- Thực hiện liên kết giữa các địa phương trong vùng và với các khu vực khác dựa trên nguyên tắc hài hòa lợi ích của các bên có liên quan, hài hòa giữa điều kiện tự nhiên về đất, nguồn nước, hệ sinh thái để phát triển kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Các sở, ban ngành cấp tỉnh:

1.1. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT &TKCN các cấp; phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp; ban hành quy chế làm việc của Ban Chỉ huy PCTT &TKCN cấp tỉnh và của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT &TKCN tỉnh.

- Kiểm tra, rà soát, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ cho Ban Chỉ huy PCTT &TKCN phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, ứng phó đáp ứng yêu cầu, kịp thời, chính xác và hiệu quả.

- Hướng dẫn, đôn đốc xây dựng, cập nhật kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo, tổ chức xây dựng và củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cấp xã với lực lượng dân quân

tự vệ làm nòng cốt nhằm nâng cao năng lực dân sự trong ứng phó thiên tai tại cơ sở.

- Đôn đốc, kiểm tra việc đưa nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của các địa phương và kế hoạch phát triển của ngành; kiểm soát việc đầu tư công trình hạ tầng để hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Rà soát, kiểm tra, xây dựng phương án đảm bảo an toàn công trình phòng, chống thiên tai, đề điều, hồ đập trước mùa mưa lũ hàng năm. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác khắc phục hậu quả, phục hồi sau thiên tai.

- Xây dựng hệ thống kết nối giao ban trực tuyến giữa Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN cấp tỉnh, huyện.

1.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh):

- Góp ý, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Rà soát, hoàn thiện kế hoạch phòng chống thiên tai cấp tỉnh giai đoạn 2018-2020, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2018.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách huy động xã hội hóa trong đầu tư, quản lý khai thác đề điều, hồ chứa, công trình phòng chống thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Rà soát, cập nhật bản đồ sạt lở đất bờ sông, kênh, rạch trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở ngành, địa phương hoàn chỉnh dự án Đầu tư xây dựng cụm dân cư để di dời khẩn cấp các hộ dân vùng sạt lở nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh, tham mưu trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải kiểm tra quy hoạch, quy định việc neo đậu các bè trên sông, kênh, rạch điều chỉnh di chuyển bè bảo đảm luồng lạch, bảo đảm giao thông thủy, di chuyển đến các vị trí hồ xói lở để làm thay đổi dòng chảy, tạo bồi lắng.

- Tham mưu lập các dự án xây dựng kè bảo vệ bờ sông, bảo vệ các công trình quan trọng, các dự án chỉnh trị dòng chảy trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan (Thông qua Tổ tư vấn) hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện các giải pháp công trình, phi công trình phù hợp với điều kiện của địa phương, đặc điểm địa hình trong phòng chống sạt lở đất bờ sông, kênh, rạch và một số loại hình thiên tai khác.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cơ quan thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN các cấp đảm bảo tiếp nhận và xử lý thông tin từ cấp trên, các cơ

quan dự báo, cảnh báo và các địa phương để kịp thời hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, đưa vào sử dụng trong năm 2020.

- Chỉ đạo thực hiện công tác gia cố, sửa chữa, nâng cấp, khắc phục công trình phòng chống thiên tai, đê điều, hồ chứa, cống, đập, trạm bơm. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn hồ, đập; giám sát vận hành hồ chứa.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai từ cấp tỉnh đến cơ sở từng bước chuyên nghiệp.

- Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao kiến thức và kỹ năng ứng phó trong phòng chống thiên tai.

- Điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới tiêu, cấp nước thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.

- Quản lý chặt chẽ, xây dựng kế hoạch thu, chi và sử dụng có hiệu quả quỹ phòng chống thiên tai.

1.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Xây dựng phương án chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Hỗ trợ các địa phương và nhân dân ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện việc đầu tư phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo Quyết định số 1041/QĐ-TTg ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong tìm kiếm cứu nạn phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT cập nhật, rà soát, bổ sung, kiểm tra thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão và phương án ứng phó thiên tai với các cấp độ rủi ro thiên tai.

- Thường xuyên tổ chức, chỉ đạo tổ chức các khóa huấn luyện, tập huấn, diễn tập sát thực tế, đảm bảo xử lý hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

1.4. Công an tỉnh:

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy; thường xuyên đầu tư trang bị, nâng cấp phương tiện, trang thiết bị, tập huấn, huấn luyện, diễn tập để nâng cao năng lực cho lực lượng phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo lực lượng công an các địa phương phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai, môi trường, tài nguyên nước, tập trung xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác cát sỏi và lập bến bãi tập kết trái phép, lấn chiếm lòng sông, bãi sông.

- Sẵn sàng phương án đảm bảo an ninh trật tự, cứu hộ, cứu nạn, an toàn giao thông, tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả khi xảy ra tình huống thiên tai.

1.5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Theo dõi diễn biến thiên tai, chủ động cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó.

- Tranh thủ đầu tư hệ thống quan trắc, ứng dụng công nghệ trong dự báo nhằm nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn.

- Hướng dẫn triển khai, kiểm tra thực hiện các quy định pháp luật về xây dựng trạm khí tượng thủy văn đối với các hạng mục công trình phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn theo Luật Khí tượng thủy văn.

- Trên cơ sở kết quả công bố, cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng làm cơ sở để rà soát, tham mưu UBND tỉnh xây dựng phương án ứng phó.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch quan trắc và cảnh báo sạt lở đất bờ sông định kỳ hàng năm (02 đợt/năm) và đợt xuất nhằm cập nhật hiện trạng, giới hạn và nhận định diễn biến nguy cơ sạt lở tại các đoạn sông được cảnh báo, thông tin kịp thời đến các địa phương và thông tin trên hệ thống báo đài. Đề xuất giải pháp ứng phó, khắc phục sự cố và phối hợp chặt chẽ với cơ quan liên quan.

- Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là việc quản lý khai thác cát, sỏi lòng sông tại những khu vực có nguy cơ làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Rà soát thực trạng sử dụng đất ven sông, kênh; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng đất trái phép đất tại khu vực này.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án:

+ Dự án đánh giá sức chịu tải của sông, kênh, rạch trên địa bàn tỉnh;

+ Dự án khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất;

+ Dự án khoanh định vùng cảnh báo sạt lở, xây dựng cơ sở dữ liệu địa hình đáy sông và đề xuất các giải pháp ứng phó, hạn chế sạt lở trên các sông chính trên địa bàn tỉnh.

1.6. Sở Công Thương:

- Xây dựng phương án dự phòng, khôi phục nhanh hệ thống điện sau thiên tai để phục vụ công tác khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, phục vụ dân sinh.

- Xây dựng phương án dự trữ hàng hóa thiết yếu, chú trọng khu vực thường xuyên bị thiên tai, nhất là vùng sâu, vùng xa; phối hợp với các địa phương thực

hiện tốt việc dự phòng tại chỗ khi thiên tai xảy ra; xây dựng phương án ổn định thị trường sau thiên tai.

- Tham mưu đề xuất phương án huy động hàng hóa của doanh nghiệp cho khắc phục hậu quả thiên tai khi có thiên tai xảy ra phù hợp với điều kiện địa phương.

1.7. Sở Giao thông vận tải:

- Xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường thủy trong mùa mưa bão.

- Kiểm tra, rà soát các tuyến đường giao thông hệ thống tiêu thoát nước lũ không đảm bảo, gây cản trở thoát lũ, xây dựng kế hoạch và triển khai các giải pháp khắc phục kịp thời.

- Rà soát tổng thể các tuyến giao thông trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các đoạn nằm trong khu vực cảnh báo sạt lở để thực hiện việc giảm tải trọng phương tiện giao thông thủy, bộ, đồng thời thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra sau giảm tải trọng.

- Hướng dẫn tàu vận tải, tàu hàng neo đậu an toàn khi có lũ, bão; kiểm tra, có giải pháp đảm bảo an toàn cho tàu vận tải, tàu hàng khi có thiên tai xảy ra.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ, phương tiện và lực lượng sẵn sàng khắc phục sự cố, đảm bảo giao thông luôn thông suốt khi có sự cố, thiên tai.

1.8. Sở Xây dựng:

- Lập phương án đảm bảo an toàn đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và có giải pháp phòng ngừa, khắc phục sự cố khi xảy ra thiên tai.

- Hướng dẫn giải pháp xây dựng nhà an toàn với bão mạnh, siêu bão, chống lũ, sạt lở đất phù hợp với địa phương theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

- Xây dựng định hướng thoát nước và chống ngập úng đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn cho UBND cấp huyện, xã xử lý vi phạm quy định về trật tự xây dựng đối với nhà ở xây cất mới, tái cất vi phạm hành lang sông, kênh, rạch. Thường xuyên theo dõi, lập kế hoạch kiểm tra, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về công tác quản lý nhà ở ven sông, kênh, rạch (định kỳ 6 tháng và hàng năm).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành có liên quan đề xuất cơ chế, chính sách thu hút xã hội hóa đầu tư xây dựng cụm tuyến dân cư di dời dân vùng sạt lở.

1.9. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Nâng cao chất lượng công tác truyền thông, tuyên truyền, đưa tin trong phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống bão mạnh, siêu bão, lũ lớn, hoàn thành trong năm 2018.

1.10. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp, công nghệ hiệu quả, phù hợp phục vụ quan trắc, giám sát, cảnh báo thiên tai, trọng tâm là mưa, lũ, sạt lở đất bờ sông; nghiên cứu, ứng dụng vật liệu mới, công nghệ tiên tiến, giải pháp mới trong phòng chống thiên tai.

- Nghiên cứu, phát triển giống cây trồng có khả năng chịu hạn, ứng ngập tốt hơn nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.11. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; đào tạo kiến thức, phổ biến kỹ năng về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu trong trường học, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở từ năm 2020.

- Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra tình huống thiên tai, đặc biệt là bão, mưa lũ.

- Kiểm tra, rà soát đề xuất đầu tư xây dựng trường học kết hợp với diêm sơ tán dân đảm bảo yêu cầu an toàn khi xảy ra thiên tai.

1.12. Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan rà soát, thống nhất hướng dẫn việc kiện toàn tổ chức cơ quan chuyên trách phòng, chống thiên tai các cấp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai theo nguyên tắc không tăng thêm đầu mối và biên chế theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, hoàn thành trong năm 2019.

1.13. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì phối hợp với sở, ngành có liên quan và các địa phương rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cân đối nguồn vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn hoặc kết hợp các nguồn vốn khác để thực hiện một số nhiệm vụ phòng chống thiên tai cấp bách như: đầu tư khắc phục sự cố, nâng cấp đê điều, hồ đập, xử lý sạt lở, di dân khẩn cấp, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn trước mùa mưa lũ hàng năm và các hoạt động khoa học công nghệ phục vụ phòng chống thiên tai theo chủ trương của tỉnh.

- Phối hợp với sở, ngành có liên quan và các địa phương tham mưu UBND tỉnh, chỉ đạo thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh, huyện.

1.14. Sở Tài chính:

- Cân đối nguồn lực để kịp thời hỗ trợ khắc phục thiên tai theo quy định; xử lý khẩn cấp sự cố đê điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai, di dời dân cư khẩn cấp phòng chống sạt lở đất.

- Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh đề xuất Trung ương hỗ trợ kinh phí hỗ trợ người dân bị thiệt hại sản xuất do thiên tai gây ra để khôi phục sản xuất.

1.15. Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, Báo An Giang, cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, kỹ năng để chủ động phòng, tránh, ứng phó thiên tai cho người dân.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố:

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT &TKCN cấp huyện, thị, thành phố và xã, phường, thị trấn; phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp; ban hành quy chế làm việc của Ban Chỉ huy PCTT &TKCN huyện, thị, thành phố.

- Rà soát, kiện toàn cơ quan tham mưu về phòng chống thiên tai cấp huyện, thị, thành phố và xã, phường, thị trấn đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả theo nguyên tắc không tăng thêm đầu mối và biên chế; ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT &TKCN cấp huyện, thị, thành phố.

- Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể của địa phương. Đưa thông tin đến khóm, ấp và người dân vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân không cất nhà, công trình, vật kiến trúc trên bờ sông, kênh, rạch.

- Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, phường, thị trấn với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt, thời gian hoàn thành năm 2020.

- Rà soát, hoàn thiện và chủ động bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai của địa phương, phương án ứng phó thiên tai tương ứng từng cấp độ rủi ro thiên tai, nhất là lũ lớn, bão mạnh, siêu bão, sạt lở đất đảm bảo sát với thực tiễn.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng chống thiên tai, bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai. Tất cả các địa phương phải thực hiện thu trong năm 2018.

- Chủ động rà soát, cân đối đề xuất điều chỉnh nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư trung hạn, sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để thực hiện đầu tư, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, cấp bách không đảm bảo an toàn như: đê điều, hồ đập, xử lý sạt lở, ổn định dân cư,... trước mùa mưa lũ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 31/UBND-ĐTĐD ngày 11/01/2016 về việc chấn chỉnh công tác quản lý nhà ở trên sông, kênh, rạch.

- Thực hiện lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh, chịu trách nhiệm điều phối và quản lý chung, chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng năm cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu gặp khó khăn và vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Đ/c Lê Tấn Dũng - Thứ trưởng Bộ LĐTĐ&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Thành viên BCH PCTT&TKCN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị, thành phố;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Phòng KTN, HCTC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh